

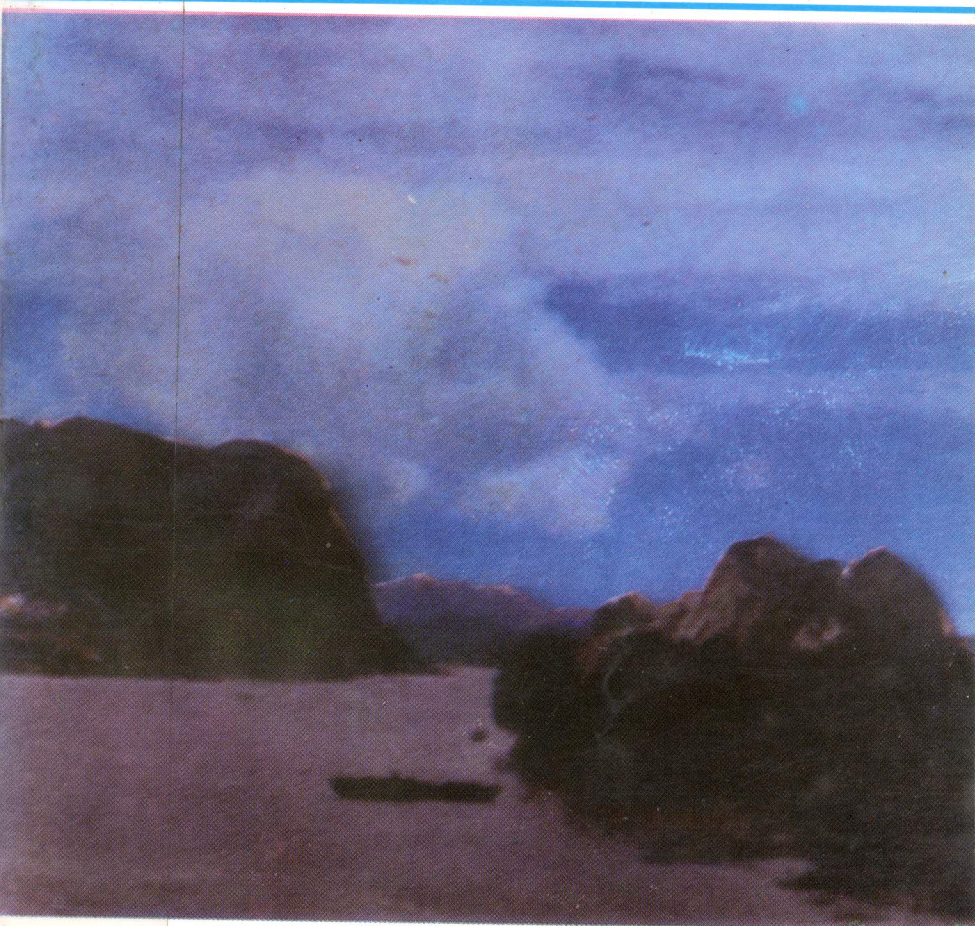
ĐC

176

HIỀN

Mũi Non

Thơ



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

VH

AC. 04(92)

N. 510.N

LUONG HIEN

NÚI NON

THƠ

Kể chuyện truyền thống quê hương

THANH LIÊM

DC.176

~~176~~

**NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ THÔNG TIN
HÀ NỘI 1995**

*...Trèo lên đỉnh núi mà xem
Đẹp như một bức tranh tiên hái chề...*

CHỚ QUÊN

*Hai một, tháng năm, năm năm mươi
Pháp chiến Phủ Lý đời đời chớ quên
Kéo dài chiến tranh triền miên
Gây bao tang tóc khắp miền quê ta*

*Đấu tranh bảo vệ quê nhà
Là một thiên sử bài ca anh hùng
Lược ghi những chiến công chung
Ôn lại truyền thống, để cùng noi gương.*

NÚI NON

*Khen ai nắm đất nặn nên Non
Giữa chốn đồng bằng thấy cón con
Dẫm mỏm, lô nhô như bát úp
Mấy ngọn lúa thưa tựa núi mòn*

*Sáng sáng nhìn ra như tranh vẽ
Chiều chiều trông lại thấy chon von
Ai có về thăm bên núi Côi
Cho ta gửi lại mấy hòn Non*

NÚI CÔI

*Ai đưa hòn núi đến nơi đây
Sao khéo đặt tên núi Côi này?
So với Non cao, thì Côi thấp
Sánh cùng Bô béo Côi chẳng gầy*

*Lúa thưa trên đỉnh mây hàng thông
Róc rách dưới khe chảy một dòng
Đi đâu cũng hướng nhìn về Côi
Như một mâm xôi giữa cánh đồng.*

SAO LẠI GỌI LÀ?

Sao lại gọi là Kẽm Trống đây
Chẳng nghe trống giục, chẳng cờ bay
Chẳng có hòn chồng nên trống mái
Nhìn quanh chỉ thấy trống không này

Hay là Kẽm chống tới vòm trời?
Trống chèo ngày hội khắp nơi nơi?
Trống kèn đưa đám về chín suối?
Kẽm không, Trống rỗng, nổi đầy vơi.

Gọi kềm mà sao chẳng thấy khe?
Chẳng nghe gió thổi những chiều hè
Chẳng thấy hèm non hay lên đá
Chỉ thấy đôi bờ núi khuất che

Dầu từ Vân Cốc, cuối biển Đông
Sông Đáy mênh mông giữa cánh đồng
Chỉ đến nơi này thu hẹp lại
Hai bên là núi, giữa là sông.

CHANH CHÈ

Núi Chanh mà chẳng thấy chanh
Núi Chè mà chẳng xanh xanh đôi chè
Xa trông những buổi chiều hè
Như rồng uốn lượn xuống khe lên đồng
Lơ thơ mây phủ rừng thông
Ngạt ngào hương lúa ven sông ven đồi
Xuân về rộn rã tiếng cười
Chùa Tiên chảy hội người người đua chen
Trèo lên đỉnh núi mà xem
Đẹp như một bức tranh tiên chè.

LÒNG EM

Người yêu say đắm của tôi ơi
Ta đã yêu nhau nở nụ cười
Dẫu có xa nhau ngàn dặm núi
Nhưng lòng em mãi mãi bên tôi

KẼM TRỐNG

Một vùng Kẽm Trống rộng bao la
Danh lam thắng cảnh mới thực là
Sơn thủy hữu tình như thủy mặc
Tưởng ngơ Thiên đường chẳng còn xa

Bên này núi Vọng, núi Bài thơ
Ở giữa dòng sông chảy lững lờ
Bên kia hòn Kẽm, hòn Cổ Động
Đỉnh cao ẩn hiện một ngôi chùa

Qua núi Bạt Gia, cưỡi núi Rồng
Em có trèo sang Thòng Lọng không
Chẳng qua Xuyên Động lên Trinh Tiết
Thì cũng về ngay với núi Bồng

Những buổi sớm mai, những núi đôi
Bồng bênh sương phủ tựa mây trôi
Thực thực hư hư như cổ tích
Du khách ngẩn ngơ giữa đất trời.

LIÊU ĐÔI

Tôi lại về đây thăm Liễu Đôi
Một thời đánh Pháp đã sục sôi
Quân đi rộn rã thời chống Mỹ
Trận địa reo vang thắng giặc trời

Đạo ấy tôi đi từ Liễu Đôi
Biên giới một thời lại sục sôi
Quân reo mang cả hồn sông núi
Mang cả hồn quê khắp nẻo trời

Đôi núi trọc xưa đã xanh tươi
Mái lều tranh cũ ngói sáng ngời
Đường xe ngang dọc, đồng bát ngát
Mương máng quanh co, lúa bờ bờ

Tôi lại về thăm vùng Liễu Đôi
Mảnh đất quê hương đẹp tuyệt vời
Đất võ anh hùng nhân truyền thống
Ngàn năm văn vật, mãi sinh sôi.

NÚI ĐÙNG

*Có phải quê em ở núi Đùng?
Mà để lòng anh mãi nhớ nhung
Dù ở biên thuỳ hay hải đảo
Vẫn hướng miền quê, em ngóng trông.*

*Em tiễn chân anh ở núi Đùng
Một lòng một dạ vẫn thủy chung
Chờ anh chờ mãi nào đâu thấy
Hình ảnh người yêu vẫn mịt mù.*

HÀO HÙNG

*Mỗi bận em qua cạnh núi Đùng
Rợp trời có thấy giữa không trung
Chiêng khua, trống đục, cờ pháp phối
Ngựa hí, quân reo, thế bùng bùng*

*Anh đã rèn quân bên núi thẳm
Ra đi chống Mỹ một lòng trung
Trên trăm trận đánh đều chiến thắng
Bởi có hồn thiêng khí hào hùng.*

DINH CÔNG TRÁNG

Một ngàn, tám trăm, bảy ba
 Nông dân khởi nghĩa nổ ra đất này
 Có Đinh Công Tráng đánh Tây
 Chống phong kiến rước voi dầy quê hương

Dấy binh từ đất Thanh Liêm
 Sau vào căn cứ rừng thiên
 Ba Đình Hà Trung, Thanh Hoá luyện binh
 Chống quân Pháp với triều đình Gia Long

Nhân dân nghèo khổ một lòng
 Giúp Nghĩa binh lập chiến công vang lừng...
 Đòi đòi con cháu kiên trung
 Noi gương truyền thống anh hùng ngàn năm.

THIÊN LA ĐỊA VŨNG

*Đưa em về thăm Kẽm Trống đây
Một thời chinh chiến ở nơi này
Căn cứ hậu cần, kho súng đạn
Nhân dân, bệnh viện, tránh tàu bay*

*Hai ba, tháng mười, năm năm ba
Máy bay tàu chiến Pháp xông ra
Hai tiểu đoàn giặc bò như kiến
Càn vào Kẽm Trống, chúng hò la*

*Dân quân du kích của Thanh Liêm
Cùng bên Gia Viễn đánh chặn liền
Hai ngày bọn giặc không vào được
Thua đau, chúng tháo chạy như điên*

*Năm tám xác giặc bị tan thây
Ba xe gục đổ tại nơi này
Chông mìn cạm bẫy mưu du kích
Thiên la địa võng chính là đây.*

NHỮNG NGÀY ĐẦU CHIẾN TRANH

*Ba mươi, tháng bảy, năm mươi
Quân ta tập kích vào chơi Khắc Cần
Năm tư vệ sỹ phản dân
Đều bị bắt gọn, góp phần trừ gian*

*Mồng hai, tháng tám tràn sang
Đánh: Tâng, Khoái, Quán, diệt tan bọn tề
Năm mươi vệ sỹ quay về
Ba mươi chống lại thì về Diêm vương*

*Bộ đội du kích Thanh Liêm
Từ đây giết giặc thường xuyên trưởng thành
Nhớ lại ngày đầu chiến tranh
Phát huy truyền thống vang danh một thời.*

GIỮA MÙA CHIẾN DỊCH

*Giữa mùa chiến dịch Quang Trung
Chiến công liên tiếp vang lừng tiếng tăm...*

*Nhớ ngày hai tám, tháng năm
Giữa năm năm một, san bằng Võ Giang
Giặc Pháp và tề vũ trang
Số còn lại chạy vội vàng chen nhau*

*Ta lại bao vây Kỳ Cầu
Bức rút Đuan Vĩ tuyến đầu Hà Nam
Từ đó nhà thờ Võ Giang
Dịch không dám đóng, xóm làng bình yên.*

GẶP NHAU

*Gặp nhau cuối buổi chiều tà
Mà như sống lại ngày ra chiến trường
Hiền hoà hai nửa yêu thương
Ngân vang khắp nẻo trên đường đời ta!*

MAI CẦU

Tiếp đến hai chín, tháng năm
Cũng năm năm một, diệt phăng Mai Cầu
Một đại đội địch đứng đầu
Bị tiêu diệt gọn, còn đâu ra hàng

Bọn chỉ huy địch vội vàng
Đem quân Phủ Lý sẵn sàng cứu nguy
Ba mươi, tháng năm, kéo đi
Đến thôn Trung Thứ tức thì bị vây

Thêm một đại đội tan thân
Tàn quân tán loạn chạy ngay trở về
Nhân dân vui sướng hả hê
Bộ đội du kích quyết thể lập công.

ĐC.176



PHỐ CÀ

Mười lăm, tháng sáu, ngày hè
Giữa năm năm một, tiếng ve đầy đường
Đồn Cà toàn lính lê dương
Quân ta tập kích coi thường khó khăn
Diệt trung đội lính hung hăng
Đánh mìn diệt một xe tăng trên đường
Lập khu du kích nêu gương
Túc-Trực-Thuận mẫu kiên cường đánh Tây

ĐÈN XANH ĐÈN ĐỎ

Ca dao

Máy bay giặc Mỹ lượn quanh
Em quay đèn đỏ cho anh tắt đèn
Giặc đi kèng đánh báo yên
Đèn xanh em lại đổi liền đường thông..

Đoan Vỹ 1.7.72

CÒN NHỚ HAY QUÊN

Mở đầu chiến dịch Đông Xuân
Quân ta liên tiếp lập công vang lừng
Diệt đồn Ngô Khê tung bừa
Trên trăm tên giặc đều cùng tan thây

Ta còn tiếp tục bao vây
An Bài, Hàn Mạc, chờ bầy viện binh
Phủ Lý vội vàng xuất khinh
Vừa ra khỏi phố thành linh bị tan

Quân ta diệt sáu mươi tên
Hôm sau địch lại tiếp liền kéo quân
Đi đến cầu Sắt liều thân
Lại bị phục kích diệt gần trăm tên

Ai ơi còn nhớ hay quên?
Một thời giặc đến Thanh Liêm không về!

CHÙA DỪA

*Hai mốt, tháng một, năm hai
Bộ đội du kích trong ngoài thi đua
Diệt gọn vị trí Chùa Dừa
Bắt sống mười tám địch vừa tiến sang*

*Bức rút đồn tề vũ trang
Khoái, Quán, Vĩ, Khách, xóm làng nhiều nương
Phục kích bom mìn trên đường
Diệt hàng trăm địch, coi thường dân quân.*

ANH VẤN YÊU EM

*Anh vẫn yêu em, em biết không
Bao nhiêu thương nhớ để trong lòng
Xa xôi cách trở làm sao được
Ước nẻo biên thùy sát biển đông.*

